

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2021/HS-PT
Ngày 13-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Thẩm phán:

Bà Phạm Uyên Thy

Bà Nguyễn Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/TLPT-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H do có kháng cáo của bị cáo H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thị Ngọc H; Sinh ngày 15/8/1976 tỉnh Sóc Trăng; Thường trú: Khóm A, phường B, thị xã C, tỉnh D; Chỗ ở: 53 đường Nguyễn T, phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Công T (chết) và bà Trịnh Thị A (chết); Có chồng tên Kiều Ngọc L (chết) và 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án: 1/Tại Bản án số 61/2014/HSST ngày 27/3/2014 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 2/Tại Bản án số 85/2018/HSST ngày 10/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 102/HSST ngày 12/3/2003 của Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị bắt, tạm giam ngày 21/4/2020 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng trưa ngày 21/4/2020, Vinh (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0931.159.332 gọi cho Nguyễn Thanh T để rủ T đến quận Bình Thạnh chơi, sau đó Vinh cho T số điện thoại của Huỳnh Thị Ngọc H (bạn của Vinh) để H cho T địa điểm gặp mặt rồi Vinh sẽ tới sau, để cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó, T gọi cho H qua số điện thoại 0936.632.484 thì H hẹn T đến trước nhà số 281 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh để gặp nhau, do trước đó H có đặt mua của một người tên anh Hai (không rõ lai lịch) hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy đá và hẹn giao dịch trước nhà 281 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh.

T chạy xe gắn máy từ nhà ở huyện Củ Chi đến địa điểm đã hẹn với H, sau khi gặp, H có nhờ T đi tìm thợ sửa khóa giùm cho H. Khi T điều khiển xe gắn máy Sirius, biển số 62P1-028.77 đến trước nhà số 261 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh thì bị Tổ tuần tra Công an Phường 25, quận Bình Thạnh tiến hành dừng xe đưa về Công an Phường 25, quận Bình Thạnh kiểm tra. Qua kiểm tra, không phát hiện, thu giữ gì của T, T khai nhận có sử dụng ma túy và có hẹn với H tại trước nhà 281 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh để đi sử dụng ma túy.

Sau khi T đi thì Hai đến, Hai đưa cho H 01 gói thuốc lá hiệu “JET” bên trong có 01 gói nylon chứa ma túy đá, H đưa cho Hai số tiền 1.200.000 đồng, Hai cầm tiền rồi đi. H cất giấu gói thuốc lá chứa ma túy vừa mua vào trong hộp đựng đồ bên phải trước của xe gắn máy Honda Vision 59T1-104.68. Lúc này, Tổ tuần tra Công an Phường 25, quận Bình Thạnh tuần tra đến trước số nhà 281 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh phát hiện H có hiệu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thu giữ tại 01 gói thuốc lá hiệu “JET”, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, H khai là la túy mục đích cất giấu để sử dụng.

Bản kết luận giám định số 672/KLGD-H ngày 27/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *“Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ ghi tên Huỳnh Thị Ngọc H và hình dấu Công an Phường 25, quận Bình Thạnh gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9711gam (bốn phẩy chín bảy một gam), loại Methamphetamine”.*

Tại Bản án số: 12/2021/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2020.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 20/01/2021, bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức hình phạt là thỏa đáng. Do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Bị cáo H không tự bào chữa và tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an Quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Mặc dù hồ sơ thể hiện các biên bản hỏi cung bị cáo không có người chứng kiến theo quy định Điều 133 của Bộ luật Tố tụng hình sự do bị cáo không biết chữ nhưng tại phiên tòa bị cáo xác nhận việc tiến hành hỏi cung, ghi lời khai tại cơ quan điều tra là khách quan, bị cáo tự nguyện khai báo, không bị ép cung, nhục hình, các biên bản đều được đọc lại cho bị cáo nghe và xác định đúng. Mặt khác, xuyên suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng nên việc không có người chứng kiến tại các biên bản tố tụng không làm thay đổi bản chất vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử bị cáo theo trình tự phúc thẩm nhưng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 21/4/2020, tại trước nhà số 281 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, Huỳnh Thị Ngọc H có hành vi cất giấu trái phép 4,9711 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Đồng thời, nhân thân bị cáo H có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, đã tái phạm, chưa xóa tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Bản án sơ thẩm số: 12/2021/HS-ST ngày 15/01/2021 của Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Về nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nên mức hình phạt. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng tại phiên tòa phúc thẩm không trình bày được tình tiết gì mới để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét. Mặt khác, bị cáo H là người có nhân thân xấu, ngoài tình tiết định khung “tái phạm nguy hiểm”, bị cáo còn bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” năm 2003 nên cần có mức án nghiêm khắc như cấp sơ thẩm đã tuyên mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Đồng thời, đảm bảo nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Ngọc H 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2020.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND quận Bình Thạnh; (2)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THADS quận Bình Thạnh; (1)
- TAND quận Bình Thạnh; (2)
- Công an quận Bình Thạnh; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang